TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2019/QĐST - HNGĐ	*Hạ Long, ngày 30 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thùy T**, sinh năm 1993
Nơi cư trú: SN 24, tổ 1, khu 5, phường H, TP H, Quảng Ninh
- Bị đơn: Anh **Phạm Tuấn A**, sinh năm 1993
Nơi cư trú: SN 24, tổ 1, khu 5, phường H, TP H, Quảng Ninh.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Phạm Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Phạm Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Phạm Tuấn A không có tài sản chung, không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0001855 ngày 02/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H; Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- UBND phường H, TP H.
- Chi cục THADS TP H
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án; VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Độ